

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH N**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:80/2022/HS-ST
Ngày 18 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hà Xuân Ninh, ông Đinh Duy Quyết.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Đoàn Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên tòa: ông Vũ Văn Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2022/TLST-HS, ngày 06/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Thanh H, tên gọi khác: Dương Văn H, sinh năm 1972 tại G, G, N.

Nơi cư trú: xóm 2 L, xã G, huyện G, tỉnh N; Quốc tịch Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 01/10; con ông Dương Mạnh T và bà Nguyễn Thị Tr, có vợ là Trần Thị N và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án: không; tiền sự: ngày 15 tháng 01 năm 2022, bị Công an xã G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0400698/QĐ- XPHC, phạt tiền 1.000.000 đồng, về hành vi: “*đánh bạc*”, chấp hành xong quyết định ngày 20/01/2022, chưa được xóa; nhân thân: ngày 20/9/2018, bị Đoàn Công an G, huyện G xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “*đánh bạc*”, chấp hành xong ngày 21/9/2018, đã được xóa; ngày 29/4/2020, bị Công an huyện G ra xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “*đánh bạc*”, chấp hành xong ngày 29/4/2020, đã được xóa; biện pháp ngăn chặn: “cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1976. Vắng mặt

Trú tại: xóm 2 L, xã G, huyện G, tỉnh N.

2. Ông Nguyễn Văn T sinh năm 1968. Vắng mặt.

Trú tại: xóm Ph, xã G, huyện G, tỉnh N.

3. Ông Trần Văn K, sinh năm 1973. Vắng mặt.

Trú tại: xóm Ph, xã G, huyện G, tỉnh N.

4. Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1986. Vắng mặt

Trú tại: xóm 2 L, xã G, huyện G, tỉnh N

Người làm chứng: bà Nguyễn Thị S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Dương Thanh H là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc”, chưa được xóa. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/7/2022, H cùng với Nguyễn Thanh S, sinh năm 1976, trú tại xóm 2 L, xã G, huyện G; Trần Văn K, sinh năm 1973, Nguyễn Văn T sinh năm 1968 (*đều trú tại xóm Ph, xã G, huyện G*) đi bộ đến nhà Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1986, trú tại xóm 2 L, xã G, huyện G để ăn cơm, uống rượu. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, T nói với mọi người “*Mấy anh em mình làm tí cho vui*” - ý rủ mọi người tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh “*Liêng*” được, thua bằng tiền; tất cả đều đồng ý. K đi bộ đến cửa hàng tạp hóa của gia đình bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1965, trú tại xóm 2 L, xã G mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Sau đó, Ph, K, H, T đi bộ sang nhà S để đánh bạc. S lấy chiếu tre (loại chiếu đôi) trải ra nền phòng ngủ, rồi cùng Ph, K, H, T ngồi xuống đánh bạc bằng hình thức đánh “*liêng*” được, thua bằng tiền, mức chơi thấp nhất là 10.000 đồng/người/ván, cao nhất là 50.000 đồng/người/ván. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, trong khi Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn Ph, Trần Văn K và Dương Thanh H đang đánh bạc, thì bị Tổ công tác Công an xã G kiểm tra, phát hiện. Thu giữ tại vị trí nơi các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền 2.520.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu tre loại chiếu đôi; thu giữ trong túi quần bên trái của Nguyễn Thanh S số tiền 500.000 đồng; thu giữ trong túi quần bên phải của Trần Văn K số tiền 900.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn Ph, Trần Văn K và Dương Thanh H sử dụng để đánh bạc ngày 01/7/2022 là 3.920.000 đồng (*gồm: số tiền 2.520.000 đồng thu tại vị trí đánh bạc, số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh S và số tiền 900.000 đồng thu giữ của Trần Văn K*).

Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra quyết định chuyển số tiền 3.920.000 đồng đến tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, chuyển 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu tre loại chiếu đôi đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 74/CT- VKS- GV, ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Dương Thanh H ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội “đánh bạc” theo các khoản 1, 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về Bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng đã nêu, sau khi luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thanh H phạm tội “đánh bạc”. Áp dụng các khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 47 Bộ luật Hình sự (BLHS), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Dương Thanh H từ 04 (bốn) đến 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo H từ 10.000.000 đ (mười triệu đồng) đến 12.000.000 đ (mười hai triệu đồng); tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.920.000 đồng (ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu tre loại chiếu đôi.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn nhận tội. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: Xuất phát từ việc có quan hệ quen biết với nhau nên khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/7/2022, Nguyễn Thanh S, Dương Thanh H, Trần Văn K, Nguyễn Văn T cùng ăn cơm tại nhà Nguyễn Văn Ph ở xóm 2 L, xã G, huyện G. Sau khi ăn cơm xong, T nói với mọi người “*mấy anh em mình làm tí cho vui*” – ý rủ đánh bài ăn tiền và được mọi người đồng ý. Sau đó cả nhóm đi sang nhà Nguyễn Thanh S liền kề với nhà Ph. Tại nhà S, S đã chủ động lấy chiếu tre (loại chiếu đôi) trải ra nền phòng ngủ, còn K đi mua bộ bài tú lơ khơ 52 quân, rồi H cùng Ph, K, T và S đánh bài ăn tiền bằng hình thức “đánh liêng”. Người thua phải trả cho người thắng, mức thấp nhất là 10.000 đồng/người/ván, mức cao nhất là 50.000 đồng/người/ván. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, trong khi H, S, K, Ph và T đang đánh bạc, thì bị tổ công tác Công an xã G kiểm

tra, phát hiện, bắt quả tang. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định tổng số tiền bị cáo Dương Thanh H và các đối tượng Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn Ph, Trần Văn K sử dụng để đánh bạc ngày 01/7/2022 là 3.920.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, với lời khai người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở khẳng định bị cáo H là người đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa lại tiếp tục có hành vi đánh bài ăn tiền bằng hình thức “đánh liêng” đúng như Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên nên đã phạm tội “đánh bạc”. Căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và số tiền bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo H theo các khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 321: Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ.

[4] Bị cáo là người đã thành niên, có gia đình vợ con đang hoàng nhưng không chịu rèn luyện, tu chí làm ăn chân chính. Chỉ vì mong muốn kiếm tiền bất chính dẫn đến phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân rất xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bị cáo H có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần đánh bạc và bị xử lý nhưng không tu sửa nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đây cũng là căn cứ để xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo khoản 1 Điều 54 BLHS.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về hành vi đánh bạc nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8] Về xử lý vật chứng: đối với số tiền 3.920.000 đồng mà bị cáo và các đối tượng T, Ph, K, S sử dụng vào mục đích đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc chiếu tre loại chiếu đôi, đây là tài sản của Nguyễn Thanh S nhưng cũng là công cụ các đối tượng sử dụng mục đích đánh bạc; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân là công cụ bị cáo và các đối tượng sử dụng mục đích đánh bạc; các tài sản này đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra trong vụ án còn có các đối tượng: Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T, Trần Văn K tham gia đánh bạc cùng Dương Thanh H, số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.920.000 đồng. Quá trình điều tra xác định các đối tượng Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T, Trần Văn K đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, đều chưa có tiền án về các tội: “*đánh bạc*”, “*tổ chức đánh bạc*” hoặc “*gá bạc*”. Vì vậy, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T, Trần Văn K không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hành vi của Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T, Trần Văn K đã bị Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bà Nguyễn Thị S, bán 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân cho Trần Văn K, việc K mua bài để đánh bạc được thua bằng tiền, bà S không biết, vì vậy bà S không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo Bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 47 Bộ luật Hình sự, các Điều 106, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: bị cáo Dương Thanh H (tên gọi khác Dương Văn H) phạm tội “*đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh H (tên gọi khác Dương Văn H) 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo H 10.000.000 đ (mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.920.000 đồng (ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) đang gửi tại tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc chiếu tre loại chiếu đôi, 01 bộ tú lơ khơ 52 quân. (Đặc điểm chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G với Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, ngày 07/10/2022).

3. Về án phí: buộc bị cáo Dương Thanh H (Dương Văn H) phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh N;
- CQĐT Công an huyện G;
- Thi hành án dân sự H. G;
- Viện kiểm sát H. G;
- Bị cáo;
- Người thân gia TT khác;
- Lưu HS, VP

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Quốc